

Số: /QĐ-BCĐ

Điện Biên, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công nhiệm vụ thực hiện và chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính ngành Y tế tỉnh Điện Biên năm 2023

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND, ngày 03/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn Sở Y tế tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh”;

Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-SYT, ngày 06/9/2022 của Giám đốc Sở Y tế về việc thành lập Ban chỉ đạo cải cách hành chính ngành Y tế;

Xét theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng phân công nhiệm vụ thực hiện và chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của Sở Y tế năm 2023.

Điều 2. Trưởng các Phòng chức năng Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở - Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của ngành Y tế đối với việc thực hiện và chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính theo các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng Chức năng Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc SYT;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Phạm Giang Nam

BẢNG PHÂN CÔNG CHẤM ĐIỂM CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2023 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên)

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
1	2	3				
1	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC	21,50	Văn phòng	Các phòng chức năng Sở; Trung tâm CDC	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
1.1	Kế hoạch CCHC năm	2,00	Văn phòng	Các phòng chức năng Sở; Trung tâm CDC		
1.1.1	Chất lượng kế hoạch CCHC	1,00				
1.1.2	Mức độ hoàn thành kế hoạch CCHC	1,00				
1.2	Thực hiện công tác báo cáo định kỳ CCHC	3,00	Văn phòng	Các phòng chức năng Sở; Trung tâm CDC		
1.3	Kiểm tra công tác CCHC	1,75	Văn phòng	Các phòng chức năng Sở; Trung tâm CDC		
1.3.1	Tỷ lệ, chất lượng công tác tự kiểm tra (Phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc, tương đương được kiểm tra)	0,50				
1.3.2	Phát hiện và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	1,25				
1.4	Sự năng động trong chỉ đạo, điều hành CCHC	2,75	Phòng Tổ chức cán bộ sở y tế	Các phòng chức năng Sở;	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
1.4.1	Thực hiện việc gắn kết quả CCHC với việc xét thi đua,	1,25				

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
	khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân					
1.4.2	Thực hiện việc gắn kết quả CCHC với việc đánh giá, xếp loại hàng năm đối với người đứng đầu, cấp phó có liên quan của người đứng đầu và CBCC có liên quan đến kết quả CCHC	1,50				
1.5	Công tác tuyên truyền CCHC	2,25	Trung tâm kiểm soát Bệnh tật	Các phòng chức năng Sở;	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
1.5.1	Mức độ hoàn thành kế hoạch tuyên truyền CCHC	1,00				
1.5.2	Mức độ đa dạng trong tuyên truyền CCHC	1,25				
1.6	Xử lý tồn tại, hạn chế, bất cập trong công tác CCHC	2,75	Văn phòng Sở	Các phòng chức năng Sở; Trung tâm CDC	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
1.6.1	Tự phát hiện tồn tại, hạn chế, bất cập đối với từng lĩnh vực, nhiệm vụ CCHC tại cơ quan.	1,00				
1.6.2	Các giải pháp và kết quả xử lý tồn tại nâng cao chất lượng các nhiệm vụ chưa đạt mục tiêu, yêu cầu	1,75				
1.7	Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm	1,50	Văn phòng Sở	Các phòng chức năng Sở; Trung tâm CDC		
1.8	Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong công tác chỉ đạo, điều hành CCHC	1,00	Văn phòng Sở	Các phòng chức năng Sở; Trung tâm CDC		
1.9	Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính	0,50	Phòng Nghiệp vụ Y - Dược	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
					đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
1.10	Kết quả chỉ đạo điều hành CCHC của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	4,00				
1.10.1	Tác động của tuyên truyền đối với việc nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về CCHC	1,00				ĐTXHH
1.10.2	Chất lượng các văn bản chỉ đạo điều hành CCHC	0,50				ĐTXHH
1.10.3	Tính kịp thời của các văn bản chỉ đạo điều hành CCHC	1,00				ĐTXHH
1.10.4	Sử dụng nguồn lực (nhân lực, tài chính...) cho công tác CCHC	0,50				ĐTXHH
1.10.5	Công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC	1,00				ĐTXHH
2	XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT	10,25				
2.1	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước	1,50	Phòng Kế hoạch-Tài chính	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
2.1.1	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được giao ban hành theo thẩm quyền	0,50				
2.1.2	Thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	1,00				
2.2	Kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	2,00	Văn phòng;	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
2.2.1	Chất lượng kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch	0,75				

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
	kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật					
2.2.2	Thực hiện kiểm tra thường xuyên, đầy đủ và kịp thời xử lý kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật sau khi nhận được kết luận kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền	0,50				
2.2.3	Thực hiện rà soát thường xuyên đầy đủ và kịp thời xử lý kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý	0,50				
2.2.4	Thực hiện công tác báo cáo hàng năm về kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	0,25				
2.3	Theo dõi thi hành pháp luật (TĐTHPL)	2,50	Thanh tra Sở	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
2.3.1	Thực hiện các hoạt động về TĐTHPL	1,50				
2.3.2	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1,00				
2.4	Thực hiện các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL	0,50	Thanh tra Sở	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
2.5	Sáng kiến, giải pháp mới trong xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật	0,75	Phòng Nghiệp vụ Y - Dược	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
2.6	Tác động của CCHC đến chất lượng văn bản QPPL do các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tham	3,00	Phòng Kế hoạch-Tài chính	Các phòng chức năng Sở; các đơn	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
	mưu cho UBND tỉnh ban hành			vị trực thuộc	ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
2.6.1	Tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, khả thi của các văn bản QPPL do các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh ban hành	1,00				ĐTXHH
2.6.2	Tính kịp thời trong việc phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện VBQPPL thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	1,00				ĐTXHH
2.6.3	Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức	1,00				ĐTXHH
3	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	14,5				
3.1	Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (TTHC)	1,25	Văn phòng	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	Đ/C Phạm Thị Hoa
3.1.1	Tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh thực hiện quy định về ban hành TTHC theo thẩm quyền	0,25				
3.1.2	Rà soát, đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính	1,00				
3.2	Công bố, công khai TTHC	4,50	Văn phòng	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
3.2.1	Tham mưu công bố danh mục TTHC, công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	1,25				Đ/C Phạm Thị Hoa
3.2.2	Tham mưu thống kê công bố TTHC nội bộ thuộc phạm	0,75				Đ/C Phạm

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
	vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị					Thị Hoa
3.2.3	Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,50			Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	Đ/C Đặng Thu Hòa
3.2.4	Công khai TTHC trên Trang TTĐT của cơ quan, đơn vị	1,00				Đ/C Nguyễn Trung Hiếu
3.2.5	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	1,00			Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	Đ/C Nguyễn Trung Hiếu
3.3	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	4,00	Văn phòng	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
3.3.1	Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1,00				Đ/C Đặng Thu Hòa
3.3.2	Tham mưu công bố quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	1,00				Đ/C Đặng Thu Hòa
3.3.3	Số TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông	0,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
3.3.4	Đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử	1,50				Đ/C Đặng Thu Hòa

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
3.4	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	2,00				
3.4.1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn	1,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
3.4.2	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	0,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
3.5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	1,00				
3.5.1	Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	0,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
3.5.2	Công khai địa chỉ tiếp nhận PAKN tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC/Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả và Công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền	0,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
3.6	Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực Cải cách TTHC	1,00	Văn phòng			Đ/C Phạm Thị Hoa
3.7	Sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách thủ tục hành chính	0,75	Phòng Nghiệp vụ Y - Dược	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
4	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH	10,25	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
4.1	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị	2,75				
4.1.1	Hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	0,25				

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
	và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh					
4.1.2	Thực hiện quy định, tính hợp lý về cơ cấu, số lượng lãnh đạo của các tổ chức hành chính cấp phòng thuộc, trực thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh	2,00				
4.1.3	Tỉ lệ giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021	0,50				
4.2	Thực hiện các quy định về quản lý biên chế	1,50	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
4.2.1	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính	0,25				
4.2.2	Thực hiện quy định về số lượng người làm việc hưởng lương trong các đơn vị sự nghiệp công lập	0,25				
4.2.3	Tỷ lệ giảm biên chế so với năm 2021	1,00				
4.3	Thực hiện phân cấp quản lý	1,25	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
4.3.1	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương ban hành trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quản lý của các cơ quan chuyên môn	0,25				
4.3.2	Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh, cấp huyện, cấp xã	0,50				
4.3.3	Xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	0,50				
4.4	Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên	1,00	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30	

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
	môn trong lĩnh vực Cải cách TCBMHC			vị trực thuộc	ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
4.5	Sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách tổ chức bộ máy	0,75	Phòng Nghiệp vụ Y - Dược	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
4.6	Tác động của CCHC đến tổ chức bộ máy hành chính	3,00				
4.6.1	Tình hình thực hiện Quy chế làm việc của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	1,00				ĐTXHH
4.6.2	Tính hợp lý trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tại cơ quan, đơn vị	1,00				ĐTXHH
4.6.3	Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ	1,00				ĐTXHH
5	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ	11,75				
5.1	Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm	0,50	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
5.1.1	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức hành chính của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	0,25				
5.1.2	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	0,25				
5.2	Tuyển dụng công chức, viên chức	0,50	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
5.2.1	Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	0,25				

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
5.2.2	Thực hiện quy định về tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	0,25				
5.3	Thực hiện quy định về thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng viên chức	0,50	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
5.3.1	Thực hiện quy định về thi nâng ngạch công chức	0,25				
5.3.2	Thực hiện quy định về thi hoặc xét thăng hạng viên chức	0,25				
5.4	Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo, quản lý	0,50	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
5.5	Thực hiện quy định về đánh giá, phân loại và chấp hành kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức	1,50	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
5.5.1	Thực hiện quy định về đánh giá, xếp loại công chức, viên chức	0,50				
5.5.2	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức	1,00				
5.6	Mức độ hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức	1,00	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
5.6.1	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 và Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CC, VC trong quy hoạch	0,25				
5.6.2	Kết quả đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan, đơn vị năm 2023; kết quả đào tạo, bồi dưỡng CC, VC trong quy hoạch	0,75				
5.7	Thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác	1,50	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
5.7.1	Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo quy định	0,50				
5.7.2	Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác	1,00				
5.8	Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVV	1,00	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
5.9	Sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách chế độ công vụ	0,75	Phòng Nghiệp vụ Y - Dược	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
5.10	Tác động của quản lý công chức, viên chức	2,00				
5.10.1	Tình trạng tiêu cực trong tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức	0,50				ĐTXHH
5.10.2	Tính công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức	0,50				ĐTXHH
5.10.3	Hiệu quả trong việc bố trí, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	0,50				ĐTXHH
5.10.4	Tính công khai, minh bạch trong việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác	0,50				ĐTXHH
5.11	Tác động của cải cách đến chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	2,00				
5.11.1	Năng lực chuyên môn của công chức trong phối hợp, xử lý công việc	0,50				ĐTXHH
5.11.2	Tinh thần trách nhiệm của công chức trong phối hợp, xử lý công việc	0,50				ĐTXHH
5.11.3	Tình trạng công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân trong phối hợp, xử lý công việc	0,50				ĐTXHH

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
5.11.4	Tính chính xác, khách quan, công bằng trong công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm	0,50				ĐTXHH
6	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	10,25				
6.1	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách	2,00	Phòng KH-TC	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
6.1.1	Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN	1,00				
6.1.2	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	1,00				
6.2	Công tác quản lý, sử dụng tài sản công	1,00	Phòng KH-TC	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
6.2.1	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý	0,50				
6.2.2	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	0,50				
6.3	Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL)	3,00	Phòng KH-TC	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc		
6.3.1	Số đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên	1,00				
6.3.2	Số đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	1,00				
6.3.3	Thực hiện quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm tại các đơn vị SNCL	1,00				
6.4	Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên	1,00	Phòng KH-TC	Các phòng chức năng Sở; các đơn		

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
	môn về lĩnh vực Cải cách tài chính công			vị trực thuộc		
6.5	Sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách tài chính công	0,75	Phòng Nghiệp vụ Y - Dược	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
6.6	Tác động của cải cách đến quản lý tài chính công	2,50				
6.6.1	Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị	0,50				ĐTXHH
6.6.2	Tính hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công	0,50				ĐTXHH
6.6.3	Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	0,50				ĐTXHH
6.6.4	Mức độ đảm bảo phương tiện, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	1,00				ĐTXHH
7	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ	18,5	Văn phòng	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
7.1	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước	3,00				
7.1.1	Tỷ lệ máy trạm của cơ quan, đơn vị cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc trung	1,00				Đ/C Phạm Ngọc Hiếu
7.1.2	Tỷ lệ văn bản đi của cơ quan, đơn vị được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng	1,00				Đ/C Phạm Ngọc Hiếu
7.1.3	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và các Hệ thống thông tin của Bộ, ngành	1,00				Đ/C Đặng Thu Hòa

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
7.2	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức	9,75				Đ/C Đặng Thu Hòa
7.2.1	Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến	1,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
7.2.2	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến	1,75				Đ/C Đặng Thu Hòa
7.2.3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết TTHC	1,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
7.2.4	Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC điện tử	1,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
7.2.5	Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến	1,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
7.2.6	Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến	1,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
7.2.7	Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI	0,50				Đ/C Đặng Thu Hòa
7.3	Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ CCHC tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	1,00				Đ/C Phạm Ngọc Hiếu
7.4	Sáng kiến, giải pháp mới trong xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	1,25	Phòng Nghiệp vụ Y - Dược	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
7.5	Tác động của cải cách đến xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	3,50				
7.5.1	Tính kịp thời của thông tin được cung cấp trên trang thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	0,50				ĐTXHH
7.5.2	Mức độ đầy đủ của thông tin được cung cấp trên trang thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn thuộc	0,50				ĐTXHH

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị/bộ phận phối hợp tham mưu thực hiện, chấm điểm	Thời hạn thực hiện	Ghi chú
	UBND tỉnh					
7.5.3	Mức độ thuận tiện trong việc truy cập, khai thác thông tin trên trang thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	0,50				ĐTXHH
7.5.4	Chất lượng xử lý công việc trên môi trường mạng tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	1,00				ĐTXHH
7.5.5	Tính hiệu quả trong việc thực hiện quy trình ISO tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	1,00				ĐTXHH
8	TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN PHÁT TRIỂN KT-XH	3,00				
8.1	Thực hiện thu ngân sách hàng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo Quyết định được UBND tỉnh giao	1,00	Phòng KH-TC	Các phòng chức năng Sở; các đơn vị trực thuộc	Cập nhật phần mềm chấm điểm từ 7h30 ngày 11/12/2023 đến 24h00 phút ngày 20/12/2023	
8.2	Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở ban ngành và địa phương DDCI	2,00				
TỔNG ĐIỂM TỐI ĐA		100				